

III – PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Một số quan điểm chung

1.1. Trong quá trình dạy học môn Đạo đức cần đi từ quyền trẻ em đến bốn phận, trách nhiệm của HS. Cách dạy như vậy sẽ giúp cho giờ học Đạo đức trở nên nhẹ nhàng, sinh động, hạn chế được tình trạng áp đặt nặng nề.

1.2. Dạy học môn Đạo đức là quá trình chuyển các giá trị đạo đức xã hội thành tình cảm, niềm tin và hành vi đạo đức của HS. Điều đó chỉ có thể đạt được khi HS hứng thú và tích cực, chủ động tham gia vào quá trình dạy học. Do đó, GV cần căn cứ vào mục tiêu bài Đạo đức, căn cứ vào trình độ HS, vào sở trường của GV, căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của lớp, của trường, của địa phương mà thiết kế tiết học thành các hoạt động phù hợp. Đồng thời tổ chức, hướng dẫn HS hoạt động, phát huy vốn kinh nghiệm, thói quen đạo đức đã có, để qua đó, các em có thể tự khám phá và chiếm lĩnh tri thức, kỹ năng mới.

Các hoạt động dạy học Đạo đức ở lớp 5 rất phong phú, đa dạng. Có thể là :

- Phân tích các thông tin, các tình huống, các truyện kể, các tấm gương ;
- Quan sát và phân tích tranh, ảnh, bāng hình ;
- Phân tích, đánh giá các hành vi, ý kiến, quan điểm, thái độ ;
- Đóng vai, đóng tiểu phẩm ;
- Chơi trò chơi ;
- Tìm hiểu các vấn đề trong thực tiễn lớp học, nhà trường, địa phương, đất nước có liên quan đến chủ đề bài học ;
- Lập kế hoạch hành động của bản thân, của nhóm, của lớp ;
- Diễn thuyết, hát, múa, đọc thơ, diễn tiểu phẩm, vẽ tranh, triển lãm tranh về chủ đề bài học ;
- ...

1.3. Dạy học môn Đạo đức cho HS tiểu học nói chung và HS lớp 5 nói riêng phải gắn với cuộc sống của HS. Các truyện kể, tình huống, tấm gương sử dụng để dạy học Đạo đức phải gắn gũi với cuộc sống thực của HS. Đồng thời, GV phải hướng dẫn HS liên hệ và tự liên hệ ; phân tích, đánh giá hành vi của bản thân và những người xung quanh theo các chuẩn mực hành vi đã học ; hướng dẫn HS điều tra, tìm hiểu, phân tích, đánh giá các sự kiện trong đời sống đạo đức của lớp học, của nhà trường, của địa phương,... Điều đó sẽ giúp cho bài học Đạo đức thêm phong phú, gắn gũi, sống động đối với trẻ.

1.4. Dạy học môn Đạo đức theo tinh thần đổi mới phương pháp khuyến khích việc sử dụng những tình huống, bāng hình, truyện kể với kết cục mở để HS tự đưa ra các giải pháp, tự đánh giá kết quả các giải pháp, so sánh và lựa chọn được giải pháp tối ưu ; hạn chế việc sử dụng các khuôn mẫu ứng xử cố sẵn, một chiều.

1.5. Dạy học môn Đạo đức ở lớp 5 có thể bắt đầu bằng nhiều cách :

- Phân tích các thông tin, sự kiện (ví dụ : bài 11, bài 12, bài 13, bài 14).
- Xử lý tình huống (ví dụ : bài 5, bài 6, bài 7, bài 8).
- Quan sát tranh, ảnh, bāng hình và thảo luận (ví dụ : bài 1, bài 3, bài 5, bài 6, bài 9, bài 11, bài 12, bài 13, bài 14).
- Đóng vai (ví dụ : bài 5, bài 6).
- Phân tích truyện (ví dụ : bài 2, bài 4, bài 6, bài 10).
- Tìm hiểu và thảo luận, phân tích một hiện tượng, sự kiện có thực ở lớp học, ở nhà trường hoặc ở địa phương (ví dụ : bài 2, bài 5, bài 8, bài 14).
- ...

1.6. Các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học môn Đạo đức ở tiểu học nói chung, ở lớp 5 nói riêng rất phong phú, đa dạng. Bao gồm các phương pháp truyền thống như : kể chuyện, đàm thoại, nêu gương, sử dụng đồ dùng trực quan,... và các phương pháp hiện đại như : đóng vai, thảo luận nhóm, tổ chức trò chơi, xử lí tình huống, động não, dự án,... Bao gồm hình thức học theo lớp, theo nhóm và cá nhân ; hình thức học ở trong lớp, ngoài sân trường, vườn trường hoặc ở một địa điểm ngoài trường có liên quan đến nội dung học tập.

Mỗi phương pháp và hình thức dạy học Đạo đức đều có mặt mạnh và hạn chế riêng, phù hợp với từng loại bài, từng khâu của tiết dạy. Vì vậy, không nên quá lạm dụng hoặc phủ nhận hoàn toàn một phương pháp hoặc hình thức dạy học nào. Điều quan trọng là cân cẩn cứ vào nội dung, tính chất từng bài ; căn cứ vào trình độ HS và năng lực, sở trường của GV ; căn cứ vào điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của từng trường, từng lớp mà lựa chọn và sử dụng kết hợp các phương pháp, các hình thức dạy học một cách hợp lý, đúng mức.

2. Một số phương pháp dạy học môn Đạo đức

2.1. Phương pháp động não

Động não là phương pháp giúp cho HS trong một thời gian ngắn này sinh được nhiều ý tưởng, nhiều giả định về một vấn đề nào đó.

a) Các bước tiến hành

- GV nêu vấn đề cần được tìm hiểu trước cả lớp hoặc trước nhóm.
- Khích lệ HS phát biểu và đóng góp ý kiến càng nhiều càng tốt.
- Liệt kê tất cả các ý kiến phát biểu (trên bảng hoặc giấy khổ to), không loại trừ một ý kiến nào, trừ trường hợp trùng lặp.
- Phân loại các ý kiến.
- Làm sáng tỏ những ý kiến chưa rõ ràng và thảo luận sâu từng ý.
- Tổng hợp ý kiến của HS, hỏi xem có thắc mắc hay bổ sung gì không.

b) Các yêu cầu sư phạm

- Phương pháp động não có thể dùng để lí giải bối cảnh một vấn đề đạo đức nào, song đặc biệt phù hợp với các vấn đề ít nhiều đã quen thuộc trong thực tế cuộc sống của HS.
- Các ý kiến phát biểu nên ngắn gọn bằng một vài từ hay một câu thật ngắn.

- Tất cả các ý kiến của HS đều cần được GV hoan nghênh, chấp nhận mà không nên phê phán, nhận định đúng, sai ngay.
- Cuối giờ thảo luận, GV nên nhấn mạnh kết luận cuối cùng là kết quả của sự tham gia chung của tất cả HS.
- ...

2.2. Phương pháp kể chuyện

Kể chuyện là phương pháp dùng lời nói, cử chỉ, điệu bộ để mô tả diễn biến quan hệ giữa các nhân vật, sự việc theo một câu chuyện. Trong giờ Đạo đức, đó là truyện kể về cách ứng xử của các nhân vật trong một tình huống đạo đức.

a) Các bước tiến hành

- GV giới thiệu khái quát về truyện kể. Ở đây, GV có thể nêu đánh giá chung về câu chuyện sắp kể nhằm giúp HS định hướng tốt hơn về nội dung câu chuyện, nhờ đó mà việc linh hôi sẽ có kết quả hơn.
- GV thuật lại truyện kể bằng lời, kết hợp với sử dụng điệu bộ, cử chỉ và đồ dùng trực quan ; sau đó, có thể cho HS đọc hay kể lại truyện.
- GV nêu ra các câu hỏi liên quan đến nội dung câu chuyện để giúp các em có biểu tượng rõ ràng về chuẩn mực hành vi đạo đức.

b) Các yêu cầu sư phạm

- Nắm vững tư tưởng chủ đạo, yêu cầu giáo dục, các tình tiết cơ bản, các tình huống đạo đức, các đặc điểm nhân vật của truyện kể ; tránh tình trạng biết được đến đâu hay đến đó.
- Dùng ngôn ngữ trong sáng, dễ hiểu, giàu hình ảnh và gợi cảm, đảm bảo cho việc kể chuyện được tự nhiên, sinh động, không khô khan.
- Tái tạo lại những tình huống đạo đức với những tình tiết cơ bản, đặt HS vào những tình huống đó và kích thích các em tích cực theo dõi, suy nghĩ ; tránh kể lan man, dàn đều.
- Kết hợp kể chuyện với sử dụng các phương tiện trực quan thích hợp (tranh, ảnh, băng hình, con rối,...) hoặc với đóng vai minh họa của HS, tránh kể suông.
- Nhập vai vào truyện kể nhằm kể chuyện được tự nhiên, hấp dẫn với giọng nói, điệu bộ, vẻ mặt phù hợp.

2.3. Phương pháp đàm thoại

Đàm thoại là phương pháp tổ chức trò chuyện giữa GV và HS về các vấn đề đạo đức, dựa trên một hệ thống câu hỏi đã được GV chuẩn bị trước.

a) Các bước tiến hành

– GV lân lượt nêu từng câu hỏi, HS trả lời. Mỗi câu hỏi nên mời nhiều HS phát biểu.

Sau khi HS trả lời xong hệ thống câu hỏi, GV hoặc HS (tốt nhất là HS) cần tổng kết ngắn gọn về kết quả của đàm thoại.

b) Các yêu cầu sư phạm

– Các câu hỏi cần được chuẩn bị trước thành một hệ thống trên cơ sở tính đến yêu cầu giáo dục của chủ điểm, nội dung truyện kể, đặc điểm tâm sinh lí, trình độ nhận thức và kinh nghiệm sống của HS.

– Các câu hỏi phải tập trung khai thác những khía cạnh đạo đức theo yêu cầu của chủ điểm hoặc của truyện kể ; tránh biến bài học Đạo đức thành bài giảng văn.

– Hệ thống câu hỏi cần bao gồm những câu hỏi chính, cơ bản và những câu hỏi phụ có tính chất gợi ý cho HS trả lời câu hỏi chính.

– Câu hỏi phải rõ ràng, chính xác, dễ hiểu ; tránh những câu hỏi chung chung, khó hiểu.

– Câu hỏi phải phát huy được tính tích cực, độc lập, tư duy của HS, cụ thể là yêu cầu các em :

+ Tập so sánh, đánh giá các hành vi ứng xử khác nhau trong cùng một tình huống xác định ;

+ Tập giải thích các cách ứng xử trong những tình huống khác nhau ;

+ Tự đề ra và tự giải thích cách ứng xử của người khác, của bản thân ;

+ Tập rút ra những nét khái quát từ các sự kiện, hành vi cụ thể,...

– Trong đàm thoại, GV chỉ nên đặt câu hỏi, không nói nhiều, không trả lời thay cho HS. Đối với những câu hỏi mà HS không trả lời được, GV cần nêu những câu hỏi phụ để gợi ý, giúp HS tự tìm ra câu trả lời ; nếu HS trả lời không đầy đủ thì GV đề nghị các em khác bổ sung.

– Cần chú ý đến những HS nhút nhát, rụt rè, ngại phát biểu ; tránh hiện tượng chỉ gọi những em "quen thuộc", những em giơ tay mà bỏ qua những em không giơ tay phát biểu.

2.4. Phương pháp thảo luận nhóm

Thảo luận nhóm là phương pháp chia HS thành các nhóm nhỏ để các em tự do trao đổi ý kiến, bày tỏ thái độ, chia sẻ kinh nghiệm về một vấn đề đạo đức nào đó dưới sự hướng dẫn của GV.

a) Các bước tiến hành

- GV nêu chủ đề thảo luận.
- GV chia lớp thành các nhóm, giao nhiệm vụ và quy định thời gian dành cho các nhóm thảo luận.
- Các nhóm thảo luận.
- Đại diện mỗi nhóm trình bày. Các nhóm khác có thể chất vấn hoặc bổ sung ý kiến.
- GV tổng kết các ý kiến ; khen ngợi hay nhắc nhở tinh thần, thái độ làm việc, sự sáng tạo của các nhóm trong quá trình tiến hành thảo luận.

b) Các yếu cầu sư phạm

- Cách chia nhóm phải đa dạng và phù hợp với đặc điểm của HS lớp 5 để gây hứng thú cho HS. Ví dụ : Có thể chia nhóm theo màu sắc, theo tên các loài hoa, loại quả, tên các con vật mà HS yêu thích, theo chò ngồi,...
- Số thành viên trong mỗi nhóm phải phù hợp, tốt nhất là từ 2 đến 6 em để tạo không khí gần gũi, thân thiện và tin cậy nhưng nghiêm túc trong nhóm, giúp HS phát biểu một cách tự nhiên, thoải mái.
- Không nên cố định các nhóm, mà cần thường xuyên thay đổi để tạo điều kiện cho HS có thể giao lưu, học hỏi rộng rãi với nhau trong lớp học. Đồng thời, cũng cần tạo điều kiện cho các em được luân phiên nhau làm nhóm trưởng và thư ký của nhóm.
- Vấn đề thảo luận phải phù hợp với chủ đề bài học, phải thiết thực, gần gũi và vừa sức với HS (nếu câu hỏi khó thì chia thành những câu hỏi nhỏ có tính chất gợi ý) ; tránh đưa ra hành vi, tình huống xa lạ hay câu hỏi quá đơn giản hoặc quá khó đối với các em.
- Cần tạo điều kiện cho mọi HS tự do bày tỏ ý kiến của mình, cần động viên, khen ngợi kịp thời để tạo sự phấn khởi và không khí thi đua lành mạnh giữa các nhóm, giữa các HS trong nhóm với nhau.

– Kết quả thảo luận nhóm có thể được trình bày bằng ngôn ngữ nói, ngôn ngữ viết (ghi trên giấy khổ to) hoặc bằng tranh vẽ, tiểu phẩm,... ; kết quả thảo luận nhóm có thể do một HS đại diện cho nhóm trình bày hoặc cũng có thể do nhiều HS trình bày, mỗi em một đoạn.

2.5. Phương pháp đóng vai

Đóng vai là phương pháp tổ chức cho HS nhập vai vào nhân vật trong những tình huống đạo đức giả định để các em bộc lộ thái độ, hành vi ứng xử.

a) Các bước tiến hành

Có thể tiến hành đóng vai theo các bước sau :

– GV nêu chủ đề, chia nhóm và giao tình huống, yêu cầu đóng vai cho từng nhóm ; quy định rõ thời gian chuẩn bị, thời gian đóng vai của mỗi nhóm.

– Các nhóm thảo luận chuẩn bị đóng vai.

– Các nhóm lên đóng vai.

– Cả lớp thảo luận, nhận xét. Thường thì thảo luận bắt đầu từ cách ứng xử của các nhân vật cụ thể hoặc tình huống trong vở diễn, nhưng sẽ mở rộng phạm vi sang thảo luận những vấn đề khai quát hơn hay những vấn đề mà vở diễn chứng minh.

– GV kết luận.

b) Các yêu cầu sư phạm

– Tình huống đóng vai phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với lứa tuổi, trình độ của HS và điều kiện, hoàn cảnh lớp học.

– Tình huống nên để mở, không nên cho trước "kịch bản", lời thoại. (Cần phân biệt giữa phương pháp đóng vai để giải quyết tình huống với diễn tiểu phẩm để minh họa nội dung các câu chuyện trong SGK).

– Phải dành thời gian phù hợp cho các nhóm chuẩn bị đóng vai.

– Người đóng vai phải hiểu rõ vai của mình trong tình huống, tiểu phẩm để không lạc đề.

– Nên khích lệ cả những HS nhút nhát cùng tham gia.

– Nên có hoá trang và đạo cụ đơn giản để tăng tính hấp dẫn của trò chơi đóng vai.

2.6. Phương pháp trò chơi

Phương pháp trò chơi là cách tổ chức cho HS thực hiện những thao tác, hành động, lời nói phù hợp với chuẩn mực hành vi đạo đức thông qua một trò chơi nào đó.

Trong dạy học môn Đạo đức ở lớp 5, có thể vận dụng nhiều loại trò chơi khác nhau như : đố vui, ghép đôi, ghép hoa, ghép chữ, phỏng vấn,...

a) Các bước tiến hành

- GV phổ biến, giúp HS nắm vững tên trò chơi, nội dung và cách chơi.
- HS thực hiện trò chơi.
- Đánh giá kết quả chơi.
- GV hướng dẫn HS thảo luận để rút ra ý nghĩa giáo dục từ trò chơi.

b) Các yêu cầu sư phạm

- Nội dung trò chơi phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với đặc điểm và trình độ của HS, dễ tổ chức và thực hiện, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh thực tế của trường, lớp (về thời gian, không gian, phương tiện,...).
- Nên có những cơ sở vật chất, phương tiện cần thiết để nâng cao hiệu quả của trò chơi.
- Cân tạo điều kiện thuận lợi cho đông đảo HS tham gia, đặc biệt chú ý đến những em nhút nhát ; tránh tập dượt trước mang tính hình thức.

2.7. Phương pháp dự án

Phương pháp dự án được hiểu như là một phương pháp trong đó người học thực hiện một nhiệm vụ học tập phức hợp, có sự kết hợp giữa lý thuyết với thực tiễn, thực hành. Nhiệm vụ này được người học thực hiện với tính tự lực cao trong toàn bộ quá trình học tập, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch, đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện.

a) Các bước tiến hành

- Chọn đề tài và xác định mục đích của dự án : GV và HS cùng nhau đề xuất, xác định đề tài và mục đích dự án. GV có thể giới thiệu một số hướng đề tài để HS lựa chọn và cụ thể hóa. Trong một số trường hợp, việc đề xuất đề tài có thể từ phía HS.

- Xây dựng đề cương, kế hoạch thực hiện : Trong giai đoạn này, dưới sự hướng dẫn của GV, HS xây dựng đề cương, kế hoạch cho việc thực hiện dự án.

Khi xây dựng kế hoạch cần xác định những công việc cần làm, thời gian dự kiến, cách tiến hành, người phụ trách mỗi công việc,...

– *Thực hiện dự án* : Các thành viên thực hiện công việc theo kế hoạch đã đề ra cho nhóm và cá nhân.

– *Thu thập kết quả và công bố sản phẩm* : Kết quả thực hiện dự án có thể được viết dưới dạng thu hoạch, báo cáo (Ví dụ : Báo cáo kết quả điều tra về tình hình thực hiện Luật Giao thông ở địa phương, về thực trạng bảo vệ các công trình công cộng ở địa phương,...). Sản phẩm dự án cũng có thể là tranh, ảnh, mô hình,... để triển lãm, cũng có thể là những sản phẩm phi vật thể như : diễn một vở kịch, một cuộc tuyên truyền, vận động bảo vệ môi trường trong cộng đồng ; một cuộc quyên góp tiền, sách vở, đồ dùng ủng hộ nhân dân vùng bão lụt,... Sản phẩm dự án có thể được trình bày giữa các nhóm HS, có thể được giới thiệu trong nhà trường hay ngoài xã hội.

– *Đánh giá dự án* : GV và HS đánh giá quá trình thực hiện, kết quả và kinh nghiệm đạt được. Từ đó rút kinh nghiệm cho các dự án tiếp theo.

b) Yêu cầu sư phạm

– Đề tài dự án phải phù hợp với chủ đề bài học và gắn liền với các vấn đề, tình huống thực tiễn.

– Mục tiêu dự án phải rõ ràng và có tính khả thi.

– Cân tạo cơ hội để tăng cường sự tham gia của HS trong dự án. Tuy nhiên, nhiệm vụ của HS phải phù hợp với trình độ và khả năng của các em.